TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2026/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 10 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa:

+ *Nguyên đơn:* Chị Lữ Thị Minh Ch, sinh ngày 18/01/1998

Số định danh: 095198000182 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 04/4/2021

Nơi cư trú: Số 57/10B, Khóm 2, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau

+ *Bị đơn:* Anh Dương Thanh Ph, sinh ngày 25/9/1986

Số định danh: 095086002229 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 20/4/2023

Nơi cư trú: Số 768/2, khóm Giồng Nhãn A, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lữ Thị Minh Ch và anh Dương Thanh Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Thị Minh Ch và anh Dương Thanh Ph.

2.2- Về con chung: Giao 01 người con chung là cháu Dương Hoàng Y, sinh ngày 25/11/2020 cho chị Lữ Thị Minh Ch tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu Dương Hoàng Y đang sống cùng chị Lữ Thị Minh Ch nên được giữ nguyên.

Khi ly hôn anh Dương Thanh Ph được quyền đến thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

2.3- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lữ Thị Minh Ch và anh Dương Thanh Ph không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về tài sản chung: Chị Lữ Thị Minh Ch và anh Dương Thanh Ph xác định không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5- Về nợ chung: Chị Lữ Thị Minh Ch và anh Dương Thanh Ph xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6- Về án phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, chị Lữ Thị Minh Ch phải nộp 75.000 đồng, anh Dương Thanh Ph phải nộp 75.000 đồng. Chị Lữ Thị Minh Ch tự nguyện nộp thay cho anh Dương Thanh Ph; do đó, chị Lữ Thị Minh Ch phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Lữ Thị Minh Ch đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 02 tháng 3 năm 2026 theo biên lai thu số 0002170 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho chị Lữ Thị Minh Ch 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 6 - Cà Mau;
- THA.DS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình